

Số: 01-24/NQ-ĐHĐCĐ

Thừa Thiên Huế, ngày 18 tháng 3 năm 2024

NGHỊ QUYẾT
CỦA ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
Tại phiên họp thường niên năm 2024

ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
CÔNG TY CỔ PHẦN ĐƯỜNG SẮT BÌNH TRỊ THIÊN

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14, ngày 17/6/2020;

Căn cứ Điều lệ Tổ chức và Hoạt động của Công ty cổ phần Đường sắt Bình Trị Thiên;

Căn cứ Biên bản phiên họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024 của Công ty cổ phần Đường sắt Bình Trị Thiên ngày 18/3/2024 (đã được Đại hội đồng cổ đông nhất trí thông qua),

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Đại hội đồng cổ đông thống nhất thông qua các nội dung tại phiên họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024, như sau:

1. Thông qua Báo cáo của Giám đốc về kết quả hoạt động SXKD năm 2023 và kế hoạch SXKD năm 2024, với tỷ lệ biểu quyết tán thành là 100%.

2. Thông qua Báo cáo của HĐQT về kết quả thực hiện năm 2023, kế hoạch và định hướng hoạt động năm 2024, với tỷ lệ biểu quyết tán thành là 100%.

3. Thông qua Báo cáo của Ban Kiểm soát về kết quả thực hiện nhiệm vụ năm 2023 và kế hoạch công tác năm 2024, với tỷ lệ biểu quyết tán thành là 100%.

4. Thông qua Báo cáo tài chính năm 2023 đã được kiểm toán (báo cáo tóm tắt), với tỷ lệ biểu quyết tán thành là 100%.

5. Thông qua Kết quả SXKD và đầu tư mua sắm TSCĐ năm 2023, Kế hoạch SXKD và đầu tư mua sắm TSCĐ năm 2024 của Công ty, với tỷ lệ biểu quyết tán thành là 100%. Cụ thể như sau:

5.1. Kết quả SXKD và đầu tư mua sắm TSCĐ năm 2023

5.1.1. Kết quả sản xuất kinh doanh năm 2023:

T T	Tên chỉ tiêu	ĐVT	Năm 2023		Tỷ lệ % TH 2023/ KH 2023
			Kế hoạch ĐHĐCĐ giao	Thực hiện	
1	Vốn điều lệ	Tr.đ	18.500,000	18.500,000	100,00

T T	Tên chỉ tiêu	ĐVT	Năm 2023		Tỷ lệ % TH 2023/ KH 2023
			Kế hoạch ĐHĐCĐ giao	Thực hiện	
2	Tổng doanh thu	Tr.đ	199.725,502	217.052,807	108,68
2.1	Doanh thu công ích	Tr.đ	159.898,616	163.014,749	101,95
2.2	Doanh thu ngoài công ích	Tr.đ	39.826,886	54.038,059	135,68
3	Tổng lợi nhuận trước thuế	Tr.đ	4.823,109	4.910,032	101,80
4	Lợi nhuận sau thuế	Tr.đ	3.858,487	3.883,074	100,64
5	Tỷ lệ trả cổ tức	%	12,50	12,50	100,00
6	Lợi nhuận trả cổ tức	Tr.đ	2.312,500	2.312,500	100,00

5.1.2. Kết quả đầu tư mua sắm TSCĐ năm 2023:

Đã đầu tư mua sắm 01 máy xúc đào chạy trên đường sắt, 01 máy sơn vạch kẻ đường và 01 búa thủy lực dùng cho máy đào với tổng kinh phí 1,032 tỷ đồng.

5.2. Kế hoạch SXKD và đầu tư mua sắm TSCĐ năm 2024

5.2.1. Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2024.

T T	Tên chỉ tiêu	ĐVT	Thực hiện 2023	Kế hoạch 2024	Tỷ lệ % KH 2024/ TH 2023
1	Vốn điều lệ	Tr.đ	18.500,000	18.500,000	100,00
2	Tổng doanh thu	Tr.đ	217.052,807	227.905,448	105,00
2.1	Doanh thu công ích	Tr.đ	163.014,749	175.258,377	107,51
2.2	Doanh thu ngoài công ích	Tr.đ	54.038,059	52.647,071	97,43
3	Tổng lợi nhuận trước thuế	Tr.đ	4.910,032	5.009,208	102,00
4	Lợi nhuận sau thuế	Tr.đ	3.883,074	3.959,836	102,00
5	Tỷ lệ trả cổ tức	%	12,50	12,50	100,00
6	Lợi nhuận chia cổ tức	Tr.đ	2.312,500	2.312,500	100,00

5.2.2. Kế hoạch đầu tư mua sắm TSCĐ năm 2024:

Đầu tư mua sắm 02 cặp máy chèn đường Trung quốc và 01 ô tô 07 chỗ (hiệu Fortuner 2.7V GAS 4x2 AT) với tổng kinh phí 1,86 tỷ đồng; để phục vụ công tác kiểm tra ATGTĐS, khắc phục hậu quả các sự cố thiên tai, kiểm tra chỉ đạo thi công các công trình và phục vụ các hoạt động SXKD của Công ty.

6. Thông qua Quyết toán tiền lương, thù lao năm 2023 và Kế hoạch tiền lương, thù lao năm 2024 của Hội đồng quản trị, Ban Điều hành, Ban kiểm soát (Người quản lý Công ty), với tỷ lệ biểu quyết tán thành là 100%, cụ thể như sau:

ĐVT: Triệu đồng

TT	Đối tượng	Số người	Quyết toán tiền lương, thù lao năm 2023		Kế hoạch tiền lương, thù lao năm 2024	Tỷ lệ (%) KH 2024/ TH 2023
			Kế hoạch	Thực hiện		
I	Tiền lương		1.836,000	1.799,636	1.908,000	106,02
1	Chủ tịch HĐQT	01	348,000	348,000	360,000	103,44
2	Giám đốc	01	324,000	324,000	336,000	103,70
3	Phó giám đốc (thực hiện 2023 = 1,88 người; kế hoạch 2024 = 2,0 người)	02	600,000	563,636	624,000	110,70
4	Trưởng Ban kiểm soát	01	288,000	288,000	300,000	104,16
5	Kế toán trưởng	01	276,000	276,000	288,000	104,34
II	Thù lao		40,800	40,800	48,000	117,64
1	Thành viên HĐQT không chuyên trách	02	24,000	24,000	24,000	100,00
2	Thành viên BKS không chuyên trách	02	16,800	16,800	24,000	142,86
	Tổng cộng (I+II)		1.876,800	1.840,436	1.956,000	106,27

7. Thông qua Phân phối lợi nhuận năm 2023 và Kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2024, với tỷ lệ biểu quyết tán thành là 100%, cụ thể như sau:

7.1. Phân phối lợi nhuận thực hiện năm 2023 và kế hoạch năm 2024:

T	Chỉ tiêu	ĐVT	Thực hiện năm 2023	Kế hoạch năm 2024
1	Lợi nhuận sau thuế được phép phân phối	đồng	3.883.074.026	3.959.836.000
a	Trả cổ tức (năm 2023 là 12,5%; năm 2024 là 12,50%)	đồng	2.312.500.000	2.312.500.000
b	Trích quỹ đầu tư phát triển	đồng	344.243.000	344.243.000
c	Trích quỹ khen thưởng, phúc lợi	đồng	1.073.331.026	1.144.093.000
d	Trích quỹ thưởng Người quản lý	đồng	153.000.000	159.000.000
2	Lợi nhuận còn lại chưa phân phối	đồng	0	0

7.2. Chi trả cổ tức năm 2023.

- Tỷ lệ trả cổ tức: 12,50% (1.250 đồng/cổ phiếu)
- Hình thức trả cổ tức: Chi trả bằng tiền mặt.

- Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị Quyết định thời điểm chốt danh sách cổ đông, thời điểm chi trả cổ tức đúng quy định của pháp luật và Điều lệ Công ty.

8. Thông qua danh sách đơn vị kiểm toán độc lập để lựa chọn đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2024 của Công ty, với tỷ lệ biểu quyết tán thành là 100%, danh sách đơn vị kiểm toán gồm:

8.1. Công ty TNHH Kiểm toán và Định giá Quốc tế (IAV) (Địa chỉ trụ sở: Số 11 Ngách 394/16 đường Mỹ Đình, phường Mỹ Đình 1, quận Nam Từ Liêm, Hà Nội. VPGD: LK 21 KĐT Bắc Hà, ngõ 2 Nguyễn Văn Lộc, phường Mộ Lao, quận Hà Đông, TP Hà Nội).

8.2. Công ty TNHH Kiểm toán AFC Việt Nam - Chi nhánh phía Bắc (Địa chỉ: P.709, D11, Tòa nhà Sunrise, đường Trần Thái Tông, quận Cầu Giấy, Hà Nội).

8.3. Công ty TNHH Hãng kiểm toán AASC (Địa chỉ: Số 01 Lê Phụng Hiểu, quận Hoàn Kiếm, Hà Nội).

Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị quyết định lựa chọn một trong số các Công ty kiểm toán theo đề xuất của Ban kiểm soát và giao cho Giám đốc ký hợp đồng cung cấp dịch vụ kiểm toán BCTC năm 2024 của Công ty.

Điều 2. Đại hội đồng cổ đông giao cho:

1. Hội đồng quản trị tổ chức thực hiện Nghị quyết đúng quy định của pháp luật và Điều lệ Công ty.

2. Ban kiểm soát chịu trách nhiệm giám sát hoạt động của Hội đồng quản trị, Giám đốc công ty trong việc thực hiện Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông đảm bảo theo đúng pháp luật và Điều lệ Công ty.

Điều 3. Nghị quyết này được Đại hội đồng cổ đông thông qua tại phiên họp thường niên năm 2024 và có hiệu lực ngay sau khi kết thúc phiên họp.

Điều 4. Các cổ đông, thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát, Giám đốc Công ty chịu trách nhiệm thi hành Nghị quyết này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 4;
- Trang TTĐT Công ty;
- Lưu: Tài liệu đại hội.

**TM. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
CHỦ TOA - CHỦ TỊCH HĐQT**



Võ Dũng



BIÊN BẢN
HỌP ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2024
CÔNG TY CỔ PHẦN ĐƯỜNG SẮT BÌNH TRỊ THIÊN

Vào hồi 07 giờ 00 phút, ngày 18/3/2024; tại trụ sở của Công ty (Số 18 Bảo Quốc, TP Huế, tỉnh Thừa Thiên Huế), Công ty Cổ phần đường sắt Bình Trị Thiên (sau đây gọi tắt là “Công ty”) đã tổ chức phiên họp Đại hội đồng cổ đông (ĐHĐCĐ) thường niên năm 2024. Cụ thể như sau:

I. THÀNH PHẦN THAM DỰ, TÍNH HỢP LỆ CỦA PHIÊN HỌP

1. Tuyên bố lý do, giới thiệu thành phần tham dự phiên họp

ĐHĐCĐ đã nghe ông Nguyễn Bá Phúc - Thay mặt Ban tổ chức tuyên bố lý do, giới thiệu thành phần tham dự phiên họp gồm có:

- Về phía cổ đông lớn Tổng công ty Đường sắt Việt Nam:

Ông: Đặng Sỹ Mạnh – Bí thư Đảng ủy, Chủ tịch Hội đồng thành viên Tổng công ty cùng các đồng chí trong đoàn công tác của Tổng công ty ĐSVN.

- Cổ đông phổ thông: Có 90 cổ đông sở hữu và đại diện cổ đông của Công ty.

2. Báo cáo kết quả kiểm tra tư cách cổ đông

ĐHĐCĐ đã nghe ông Nguyễn Ích Lân - Trưởng ban Kiểm tra tư cách cổ đông báo cáo kết quả kiểm tra tư cách cổ đông.

- Tổng số cổ đông được quyền dự họp: 537 cổ đông; tổng số cổ phần sở hữu: 1.850.000 cổ phần có quyền biểu quyết, tương ứng 100% vốn điều lệ.

- Tổng số cổ đông tham dự và ủy quyền tham dự là 90 cổ đông sở hữu và đại diện 1.843.150 cổ phần, chiếm 99,63% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của Công ty.

- Tổng số cổ đông không tham dự và không ủy quyền (Công ty đã gửi thông báo mời họp): 10 cổ đông với tổng số cổ phần có quyền biểu quyết là 6.850 cổ phần, chiếm 0,37% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của Công ty.

- Tổng số cổ đông đủ tư cách tham dự ĐHĐCĐ: 90 cổ đông.

- Tổng số cổ đông không đủ tư cách tham dự ĐHĐCĐ: 0 cổ đông.

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14, ngày 17/6/2020 và Điều lệ Công ty; phiên họp ĐHĐCĐ thường niên năm 2024 của Công ty là hợp pháp, hợp lệ và đủ điều kiện tiến hành.



3. Thông qua nguyên tắc và thể lệ biểu quyết

ĐHĐCĐ đã nghe ông Nguyễn Ích Lâm - Trưởng ban Kiểm tra tư cách cổ đông trình bày Nguyên tắc và thể lệ biểu quyết tại phiên họp. Quý cổ đông đã biểu quyết thông qua với tỷ lệ **100%** tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội.

4. Bầu Đoàn Chủ tọa phiên họp

ĐHĐCĐ đã bầu Đoàn Chủ tọa để điều hành phiên họp, với tỷ lệ tán thành là **100%** tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội, gồm các Ông sau:

- Ông Võ Dũng Chủ tịch HĐQT;
- Ông: Lê Hồng Hải Thành viên HĐQT, Giám đốc Công ty;
- Ông Đặng Văn Thanh Thành viên HĐQT, Phó giám đốc Công ty.

5. Khai mạc phiên họp:

ĐHĐCĐ đã nghe ông Võ Dũng – Chủ tịch Hội đồng quản trị Công ty phát biểu khai mạc phiên họp ĐHĐCĐ thường niên năm 2024.

II. NỘI DUNG CHÍNH

1. Cử thư ký phiên họp

Đoàn Chủ tọa đã cử thư ký để ghi chép diễn biến phiên họp ĐHĐCĐ gồm:

- Ông Nguyễn Vĩnh Hoàng Trưởng ban;
- Ông Nguyễn Hữu Tuyển Thành viên.

2. Bầu Ban kiểm phiếu phiên họp

ĐHĐCĐ đã bầu Ban Kiểm phiếu để kiểm phiếu biểu quyết tại phiên họp, với tỷ lệ tán thành là **100%** tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội, gồm các ông sau:

- Ông Nguyễn Bá Phúc Trưởng ban
- Ông Lê Chí Phúc Ủy viên
- Ông Lê Nguyên Huy Ủy viên

3. Thông qua Chương trình họp ĐHĐCĐ và Quy chế họp ĐHĐCĐ

ĐHĐCĐ đã nghe ông Đặng Văn Thanh thay mặt Đoàn Chủ tọa trình bày Chương trình họp, Quy chế họp. Quý cổ đông đã biểu quyết thông qua Chương trình họp và Quy chế họp, với tỷ lệ tán thành là **100%** tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội.

4. Báo cáo của Giám đốc, Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát, Kế toán trưởng

Đại hội đồng cổ đông đã nghe:

- Ông Lê Hồng Hải - Giám đốc Công ty trình bày Báo cáo về kết quả hoạt động SXKD năm 2023 và kế hoạch SXKD năm 2024;

- Ông Võ Dũng - Chủ tịch HĐQT Công ty trình bày Báo cáo của HĐQT về kết quả hoạt động năm 2023, kế hoạch và định hướng hoạt động năm 2024;

- Ông Nguyễn Vĩnh Hoàng - Trưởng Ban kiểm soát trình bày Báo cáo của Ban kiểm soát về kết quả hoạt động năm 2023 và kế hoạch công tác năm 2024;
- Bà Trương Thị Mai - Kế toán trưởng, thay mặt Ban Điều hành trình bày tóm tắt Báo cáo tài chính năm 2023 đã được kiểm toán.

5. Phát biểu của lãnh đạo Công ty mẹ

Ông Đặng Sỹ Mạnh – Chủ tịch Hội đồng thành viên Công ty mẹ Tổng công ty ĐSVN phát biểu đánh giá ghi nhận thành tích Công ty đạt được trong năm 2023; đồng thời chỉ ra những thuận lợi, khó khăn thách thức Công ty đã và đang phải đối mặt trong năm 2024; đặc biệt Đại hội đã nghe được những ý kiến chỉ đạo mang tính định hướng, chiến lược phát triển của Tổng công ty cũng như của Công ty trong thời gian tới, là cơ sở để ĐHCĐ thông qua kế hoạch SXKD năm 2024.

6. Các nội dung trình Đại hội đồng cổ đông biểu quyết thông qua

Đại hội đã nghe ông Lê Hồng Hải thay mặt HĐQT trình bày Tờ trình về các nội dung thuộc thẩm quyền ĐHCĐ thông qua, gồm:

- Báo cáo của Giám đốc, Báo cáo của HĐQT, Báo cáo của Ban kiểm soát, Báo cáo tài chính Công ty năm 2023 đã kiểm toán;
- Kết quả SXKD và đầu tư mua sắm TSCĐ năm 2023, Kế hoạch SXKD và đầu tư mua sắm TSCĐ năm 2024;
- Quyết toán tiền lương, thù lao thực hiện năm 2023 và kế hoạch tiền lương, thù lao năm 2024 của Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát và Ban Điều hành;
- Thực hiện phân phối lợi nhuận 2023 và kế hoạch phân phối lợi nhuận 2024;
- Việc lựa chọn đơn vị kiểm toán thực hiện Kiểm toán báo cáo tài chính của Công ty năm 2024.

7. Thảo luận nội dung các Báo cáo, Tờ trình

Đại hội đồng cổ đông đã thống nhất nội dung các Báo cáo, Tờ trình đã trình bày tại phiên họp và không có ý kiến khác.

8. Biểu quyết thông qua nội dung các Báo cáo, Tờ trình:

8.1. Đại hội đồng cổ đông thông qua Báo cáo của Giám đốc về kết quả hoạt động SXKD năm 2023 và kế hoạch SXKD năm 2024.

Kết quả biểu quyết:

- + Tán thành: **1.843.150** cổ phần, chiếm tỷ lệ 100% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội
- + Không tán thành: **0** cổ phần, chiếm tỷ lệ 0,0%
- + Có ý kiến khác: **0** cổ phần, chiếm tỷ lệ 0,0%

8.2. Đại hội đồng cổ đông thông qua Báo cáo của HĐQT về kết quả hoạt động năm 2023, kế hoạch và định hướng hoạt động năm 2024.

Kết quả biểu quyết:

+ Tán thành: **1.843.150** cổ phần, chiếm tỷ lệ 100% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội

+ Không tán thành: 0 cổ phần, chiếm tỷ lệ 0,0%

+ Có ý kiến khác: 0 cổ phần, chiếm tỷ lệ 0,0%

8.3. Đại hội đồng cổ đông thông qua Báo cáo của Ban kiểm soát về kết quả thực hiện nhiệm vụ năm 2023 và kế hoạch công tác năm 2024.

Kết quả biểu quyết:

+ Tán thành: **1.843.150** cổ phần, chiếm tỷ lệ 100% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội

+ Không tán thành: 0 cổ phần, chiếm tỷ lệ 0,0%

+ Có ý kiến khác: 0 cổ phần, chiếm tỷ lệ 0,0%

8.4. Đại hội đồng cổ đông thông qua Báo cáo tài chính năm 2023 đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Kiểm toán và Định giá quốc tế (IAV).

Kết quả biểu quyết:

+ Tán thành: **1.843.150** cổ phần, chiếm tỷ lệ 100% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội

+ Không tán thành: 0 cổ phần, chiếm tỷ lệ 0,0%

+ Có ý kiến khác: 0 cổ phần, chiếm tỷ lệ 0,0%

8.5. Đại hội đồng cổ đông thông qua Kết quả SXKD và đầu tư mua sắm TSCĐ năm 2023, Kế hoạch SXKD và đầu tư mua sắm TSCĐ năm 2024, như sau:

8.5.1. Kết quả SXKD và đầu tư mua sắm TSCĐ năm 2023

8.5.1.1. Kết quả sản xuất kinh doanh năm 2023:

TT	Tên chỉ tiêu	ĐVT	Năm 2023		Tỷ lệ % TH 2023/ KH 2023
			Kế hoạch ĐHĐCĐ giao	Thực hiện	
1	Vốn điều lệ	Tr.đ	18.500,000	18.500,000	100,00
2	Tổng doanh thu	Tr.đ	199.725,502	217.052,807	108,68
2.1	Doanh thu công ích	Tr.đ	159.898,616	163.014,749	101,95
2.2	Doanh thu ngoài công ích	Tr.đ	39.826,886	54.038,059	135,68
3	Tổng lợi nhuận trước thuế	Tr.đ	4.823,109	4.910,032	101,80
4	Lợi nhuận sau thuế	Tr.đ	3.858,487	3.883,074	100,64

TT	Tên chỉ tiêu	ĐVT	Năm 2023		Tỷ lệ % TH 2023/ KH 2023
			Kế hoạch ĐHĐCĐ giao	Thực hiện	
5	Tỷ lệ trả cổ tức	%	12,50	12,50	100,00
6	Lợi nhuận trả cổ tức	Tr.đ	2.312,500	2.312,500	100,00

8.5.1.2. Kết quả đầu tư mua sắm TSCĐ năm 2023:

Đầu tư mua sắm 01 máy xúc đào chạy trên đường sắt, 01 máy sơn vạch kẻ đường và 01 búa thủy lực dùng cho máy đào với tổng kinh phí **1,032** tỷ đồng.

8.5.2. Kế hoạch SXKD và đầu tư mua sắm TSCĐ năm 2024

8.5.2.1. Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2024:

TT	Tên chỉ tiêu	ĐVT	Thực hiện 2023	Kế hoạch 2024	Tỷ lệ % KH 2024/ TH 2023
1	Vốn điều lệ	Tr.đ	18.500,000	18.500,00	100,00
2	Tổng doanh thu	Tr.đ	217.052,807	227.905,448	105,00
2.1	Doanh thu công ích	Tr.đ	163.014,749	175.258,377	107,51
2.2	Doanh thu ngoài công ích	Tr.đ	54.038,059	52.647,071	97,43
3	Tổng lợi nhuận trước thuế	Tr.đ	4.910,032	5.009,208	102,00
4	Lợi nhuận sau thuế	Tr.đ	3.883,074	3.959,836	102,00
5	Tỷ lệ trả cổ tức	%	12,50	12,50	100,00
6	Lợi nhuận chia cổ tức	Tr.đ	2.312,500	2.312,500	100,00

8.5.2.2. Kế hoạch đầu tư mua sắm TSCĐ năm 2024:

Đầu tư mua sắm 02 cặp máy chèn đường Trung quốc và 01 ô tô 07 chỗ (hiệu Fortuner 2.7V GAS 4x2 AT) với tổng kinh phí **1,86** tỷ đồng; để phục vụ công tác kiểm tra ATGTĐS, khắc phục hậu quả các sự cố thiên tai, kiểm tra chỉ đạo thi công các công trình và phục vụ các hoạt động SXKD của Công ty.

Kết quả biểu quyết:

+ Tán thành: **1.843.150** cổ phần, chiếm tỷ lệ 100% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội

+ Không tán thành: 0 cổ phần, chiếm tỷ lệ 0,0%

+ Có ý kiến khác: 0 cổ phần, chiếm tỷ lệ 0,0%

8.6. Đại hội đồng cổ đông thông qua Quyết toán tiền lương, thù lao năm 2023 và Kế hoạch tiền lương, thù lao năm 2024 của Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát, Ban Điều hành; cụ thể như sau:

ĐVT: Triệu đồng

TT	Đối tượng	Số người	Quyết toán tiền lương, thù lao năm 2023		Kế hoạch tiền lương, thù lao năm 2024
			Kế hoạch	Thực hiện	
I	Tiền lương		1.836,000	1.799,636	1.908,000
1	Chủ tịch HĐQT	01	348,000	348,000	360,000
2	Giám đốc	01	324,000	324,000	336,000
3	Phó giám đốc (<i>thực hiện 2023 = 1,88 người; kế hoạch 2024 = 2,0 người</i>)	02	600,000	563,636	624,000
4	Trưởng Ban kiểm soát	01	288,000	288,000	300,000
5	Kế toán trưởng	01	276,000	276,000	288,000
II	Thù lao		40,800	40,800	48,000
1	Thành viên HĐQT không chuyên trách	02	24,000	24,000	24,000
2	Thành viên BKS không chuyên trách	02	16,800	16,800	24,000
	Tổng cộng (I+II)		1.876,800	1.840,436	1.956,000

Kết quả biểu quyết:

+ Tán thành: **1.843.150** cổ phần, chiếm tỷ lệ 100% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội

+ Không tán thành: 0 cổ phần, chiếm tỷ lệ 0,0%

+ Có ý kiến khác: 0 cổ phần, chiếm tỷ lệ 0,0%

8.7. Đại hội đồng cổ đông thông qua Thực hiện phân phối lợi nhuận và chi trả cổ tức năm 2023, Kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2024. Cụ thể như sau:

8.7.1. Thực hiện phân phối lợi nhuận năm 2023 và kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2024:

T	Chỉ tiêu	ĐVT	Thực hiện năm 2023	Kế hoạch năm 2024
1	Lợi nhuận sau thuế được phép phân phối	đồng	3.883.074.026	3.959.836.000
a	Trả cổ tức (<i>năm 2023 là 12,5%; năm 2024 là 12,50%</i>)	đồng	2.312.500.000	2.312.500.000

T T	Chỉ tiêu	ĐVT	Thực hiện năm 2023	Kế hoạch năm 2024
b	Trích quỹ đầu tư phát triển	đồng	344.243.000	344.243.000
c	Trích quỹ khen thưởng, phúc lợi	đồng	1.073.331.026	1.144.093.000
d	Trích quỹ thưởng Người quản lý	đồng	153.000.000	159.000.000

8.7.2. Chi trả cổ tức năm 2023:

- Tỷ lệ trả cổ tức: 12,50% (1.250 đồng/cổ phiếu).
- Hình thức trả cổ tức: Chi trả bằng tiền mặt.
- Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị Quyết định thời điểm chốt danh sách cổ đông, thời điểm chi trả cổ tức đúng quy định của pháp luật và Điều lệ Công ty.

Kết quả biểu quyết:

- + Tán thành: **1.843.150** cổ phần, chiếm tỷ lệ 100% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội
- + Không tán thành: 0 cổ phần, chiếm tỷ lệ 0,0%
- + Có ý kiến khác: 0 cổ phần, chiếm tỷ lệ 0,0%

8.8. Đại hội đồng cổ đông Thông qua danh sách đơn vị Kiểm toán độc lập để lựa chọn Kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2024 của Công ty gồm:

8.8.1. Công ty TNHH Kiểm toán và Định giá Quốc tế (IAV) (Địa chỉ trụ sở: Số 11 Ngách 394/16 đường Mỹ Đình, phường Mỹ Đình 1, quận Nam Từ Liêm, Hà Nội. VPGD: LK 21 KĐT Bắc Hà, ngõ 2 Nguyễn Văn Lộc, phường Mộ Lao, quận Hà Đông, TP Hà Nội).

8.8.2. Công ty TNHH Kiểm toán AFC Việt Nam - Chi nhánh phía Bắc (Địa chỉ: P.709, D11, Tòa nhà Sunrise, đường Trần Thái Tông, quận Cầu Giấy, Hà Nội).

8.8.3. Công ty TNHH Hãng kiểm toán AASC (Địa chỉ: Số 01 Lê Phụng Hiểu, quận Hoàn Kiếm, Hà Nội).

Kết quả biểu quyết:

- + Tán thành: **1.843.150** cổ phần, chiếm tỷ lệ 100% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội
- + Không tán thành: 0 cổ phần, chiếm tỷ lệ 0,0%
- + Có ý kiến khác: 0 cổ phần, chiếm tỷ lệ 0,0%

9. ĐHCĐ chấp thuận nội dung Nghị quyết và Biên bản phiên họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024 được gửi tới cổ đông thông qua trang Thông tin điện tử của Công ty <http://dsbinhtrithien.vn>

Kết quả biểu quyết:

- + Tán thành: **1.843.150** cổ phần, chiếm tỷ lệ 100% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội

- + Không tán thành: 0 cổ phần, chiếm tỷ lệ 0,0%
- + Có ý kiến khác: 0 cổ phần, chiếm tỷ lệ 0,0%

10. Nội dung ngoài chương trình họp đã được ĐHĐCĐ thông qua: Không.

Biên bản này được lập hồi 09h10' ngày 18/3/2024 và đã được Đại hội đồng cổ đông biểu quyết thông qua tại phiên họp với tỷ lệ tán thành là 100% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội./.

**TM. BAN THƯ KÝ
TRƯỞNG BAN**



Nguyễn Vĩnh Hoàng

**TM. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
CHỦ TỌA - CHỦ TỊCH HĐQT**



Võ Dũng